



BỘ Y TẾ
VIỆN KIỂM NGHIỆM THUỐC TRUNG ƯƠNG

48 Hai Bà Trưng - Hoàn Kiếm - Hà Nội - Việt Nam
ĐT: 024.38252791 - Fax: 024.38256911

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



CHỨNG CHỈ PHÂN TÍCH
DƯỢC LIỆU CHUẨN DƯỢC ĐIỂN VIỆT NAM

Số: 21/2025

Bạch truật

(Rhizoma Atractylodis macrocephalae)

SKS: HP0325038

Thân rễ phơi, sấy khô của cây Bạch truật (*Atractylodes macrocephala* Koidz.), họ Cúc (*Asteraceae*), đã được nghiền thành bột.

I. Mục đích sử dụng

Sử dụng trong phép thử định tính bằng phương pháp sắc ký lớp mỏng.

II. Mô tả: Bột màu nâu vàng nhạt, mùi thơm thoang thoảng.

III. Liên kết chuẩn

Dược liệu chuẩn Bạch truật (*Rhizoma Atractylodis macrocephalae*; NIFDC – Trung Quốc), SKS: 120925 – 202013.

IV. Kết quả phân tích

1. Bột : Thể hiện các đặc điểm bột của dược liệu Bạch truật

2. Định tính

Phản ứng hóa học : Thể hiện phản ứng hóa học của dược liệu Bạch truật.

Phương pháp SKLM : Trên sắc ký đồ của dung dịch thử có các vết (trong đó có vết chính màu hồng) cùng giá trị R_f và cùng màu sắc với các vết trên sắc ký đồ của dung dịch dược liệu chuẩn Bạch truật.

3. Độ ẩm : 10,4 %.

PP sấy (1g, 105 °C, 5 h)

4. Tro toàn phần : 4,4 %.

5. Chất chiết được trong dược liệu : 55,5 %, tính theo dược liệu khô kiệt.

PP chiết nóng, dung môi là ethanol 60 %

V. Hướng dẫn sử dụng: Không sấy trước khi dùng.

VI. Bảo quản: Nhiệt độ 2 - 8 °C, tránh ánh sáng.

Kiểm tra định kỳ		
Đã kiểm tra	Kiểm tra lần sau	Phụ trách khoa (ký)
	01/2028	

Hà Nội, ngày 20 tháng 01 năm 2026

VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG
VIỆN
KIỂM NGHIỆM
THUỐC
TRUNG ƯƠNG

Lê Quang Thảo

Các thông tin về dược liệu chuẩn có thể tra cứu theo địa chỉ: <http://www.nidqc.gov.vn>